

Câu 7. Chọn từ đồng nghĩa với từ được in đậm để điền vào chỗ trống trong các câu văn sau:

a. Tôi cảm nhận được nỗi lưu luyến của bà tôi và cùng với cảm giác đó, tôi nhận ra vẻ hài lòng, ở ánh mắt bà.

(vui vẻ, mãn nguyện, phấn khởi)

b. Một dải mây mỏng, mềm mại như một dải lụa trắng dài vô tận ôm ấp các chòm núi như quyến luyến (bịn rịn, lưu luyến, quấn quýt)

Câu 8. Chia các từ sau thành hai nhóm đồng nghĩa và đặt tên cho mỗi nhóm:

nóng nực, oi bức, nồng nàn, oi nồng, tha thiết, thấm thiết

a. Nhóm các từ chỉ gồm

b. Nhóm các từ chỉ gồm

Câu 9. Chọn một trong các từ chỉ màu xanh: xanh mướt, xanh rì, xanh thẫm, xanh ngắt điền

vào chỗ trống:

a. Trên đồi, cỏ mọc

b. Trời mùa thu

c. Mặt biển như một tấm thảm

d. Quanh hồ, thấp thoáng những mảng ngô xanh

Câu 10: Từ nào chứa tiếng “hữu” không có nghĩa là bạn?

a. hữu nghị

b. thân hữu

c. hữu ích

d. bạn hữu

e. bằng hữu

f. chiến hữu

Câu 11: Những từ nào chứa tiếng “hợp” không có nghĩa là gộp lại:

a. hợp nhất

b. hợp tác

c. hợp lí

d. hợp lực

e. liên hợp

Câu 12: Nghĩa của các thành ngữ “Bốn biển một nhà”, “Kề vai sát cánh”, “Chung lưng đấu

sức” có điểm gì chung?

a. cùng làm một việc quan trọng

b. đoàn kết

c. sự vất vả